

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2021/HS-ST  
Ngày 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Tuyền

*Thẩm phán:* Bà Tông Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Bắc Hải, ông Nguyễn Văn Khiển, bà Trần Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

**Thào A A**, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1987 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản X, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A S và bà Giàng Thị C (đã chết); vợ là Mùa Thị C và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt.

**Mùa Thị B**, sinh năm 1984 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản A Tre, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P và bà Sòng Thị S (đều đã chết); chồng là Sòng A C (đã ly hôn), hiện đang chung sống như vợ chồng với Sòng A T; có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2020 cho đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Thào A A:** Ông Vũ Đức T là Luật sư thuộc

Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị B:* Ông Đặng Văn Q là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Sông A T, sinh năm 1984; địa chỉ: Bản T, xã H, huyện B, tỉnh Sơn La, có mặt.

Bà Mùa Thị C, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản X, xã Chiềng K, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Mùa Thị B và người liên quan bà Mùa Thị Cha:* Ông Tênh Lao D; địa chỉ: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 03/9/2020, tổ công tác Công an huyện P, tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Aổi Tre, xã Tường Phong, huyện P phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang đối với Mùa Thị B đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 09 túi ni lon bên chứa các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS 26E1 – 106.24 và một số giấy tờ có liên quan khác.

Ngày 04/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và lấy mẫu trung cầu giám định: 09 túi nilon bên trong có chứa 1.748 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 162,25 gam (*mỗi túi có khối lượng 18,02 gam*), trích trong mỗi túi lấy 05 viên (*tổng 45 viên*) có tổng khối lượng 4,15 gam làm mẫu trung cầu giám định ma túy ký hiệu từ N1 đến N9.

Kết luận giám định số 1430 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ N1 đến N9 đều là ma túy; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,15 gam*”. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 162,25 gam; Loại Methamphetamine.

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/02/2021, tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản

Hua Đán, xã Tú Nang, huyện Y đã phát hiện và bắt quả tang Thào A A đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 03 gói ni lon bên trong chứa bột nén màu trắng nghi là Heroine; 04 túi ni lon bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu xanh nghi là Methamphetamine; ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BKS 26G1 -284.39 và một số giấy tờ có liên quan khác.

Ngày 24/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định:

03 gói bột nén màu trắng có khối 112,23 gam, trích lấy trong 03 gói khối lượng 1,50 gam làm mẫu trung cầu giám định ma túy ký hiệu S1, S2, S3;

04 túi nilon bên trong có chứa 800 viên nén, trong đó có 792 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 80,91 gam và 08 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,68 gam, trích trong mỗi túi lấy 05 viên màu hồng có tổng khối lượng 2,04 gam làm mẫu trung cầu giám định ma túy, ký hiệu từ S4 đến S7; và lấy toàn bộ 08 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,68 gam làm mẫu trung cầu giám định ma túy ký hiệu từ A1 đến A4;

Kết luận giám định số 509 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu S1, S2, S3 đều là ma túy; loại chất Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,50 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu S4, S5, S6, S7 đều là ma túy; loại chất Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,04 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1, A2, A3, A4 không phải là ma túy; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,68 gam*”

*Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 112,23 gam; loại Heroine và 80,91 gam; Loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, Mùa Thị B khai nhận về hành vi mua bán trái phép (09 túi) chứa 1.748 viên Methamphetamine có khối lượng 162,25 gam như sau: Khoảng giữa tháng 8 năm 2020, Thào A A mang đến bán cho bị cáo 2 lần, mỗi lần 2 túi túi hồng phiên với giá 4.000.000 đồng/1 túi, do chưa có tiền nên bị cáo mới trả cho A được 6.000.000 đồng, số còn lại hẹn khi nào bán được thì trả tiền sau; cũng trong tháng 8/2020 có một người phụ nữ tên Dưa nhà ở xã Chiềng Tương, huyện Y đến nhà bị cáo chơi và hỏi đường đi huyện P, sau khi đến nhà, Dưa gạ bán ma túy cho bị cáo, qua trao đổi bị cáo đã đồng ý mua của Dưa 05 túi hồng phiên với giá 3.000.000 đồng/1 túi; do chưa có tiền nên bị cáo hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả sau; Sau khi mua được 9 túi ma túy bị cáo trong cặp lồng

và cất giấu tại bãi cỏ gần bể nước cạnh nhà, ngày 3/9/2020, có người đàn ông tên là Đại gọi điện đến gạ mua ma túy, sau khi trao đổi bị cáo đồng ý bán cho Đại 9 túi ma túy với giá 5.000.000 đồng/túi và hẹn mang ma túy đến bản Aối Tre giao ma túy và lấy tiền; bị cáo lấy chiếc cặp lồng đựng ma túy vào chiếc vùi trên vai rồi điều khiển xe máy đến bản Aối Tre để bán ma túy cho Đại, khi bị cáo đi được khoảng 1 km thì dừng lại để đợi Đại thì bị công an huyện P phát hiện và bắt giữ.

Thào A A khai nhận về hành vi mua bán trái phép (04 túi) chứa 790 viên Methamphetamine có khối lượng 72,11 gam như sau: Khoảng đầu tháng 8/2020, bị cáo một mình điều khiển xe máy từ nhà đến bản Pom Khốc, xã Chiềng Tương, huyện Y, tỉnh Sơn La rồi vượt biên giới đến khu vực bản Huổi Ngâm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào mua được 02 túi hồng phiến của một người đàn ông không quen biết với giá 1.200.000 đồng/1 túi mang về nhà cất giấu, khoảng hai ngày sau, bị cáo mang đến bán cho Mùa Thị B với giá 4.000.000 đồng/1 túi, do chưa có tiền nên B mua nợ khi nào bán được hồng phiến thì trả tiền sau;

Khoảng giữa tháng 8/2020, bị cáo tiếp tục đi xe máy vượt biên giới sang Lào mua được 02 túi hồng phiến với giá 1.200.000 đồng/1 túi rồi tiếp tục mang đến bán cho B với giá 4.000.000 đồng/1 túi; bị cáo bán cho B 2 lần với tổng số tiền B phải trả bị cáo là 16.000.000 đồng, nhưng B mới trả cho bị cáo 6.000.000 đồng số còn lại B nợ khi nào bán được hồng phiến sẽ trả sau.

Về hành vi mua bán trái phép 112,23 gam Heroine và 80,91 gam Methamphetamine Thào A A khai nhận như sau: Ngày 21/02/2021, bị cáo nhận được điện thoại của người đàn ông tên Đại nhà ở huyện P, tỉnh Sơn La, đặt vấn đề hỏi mua 04 túi hồng phiến với giá 5.000.000 đồng/1 túi và 03 cây Heroin với giá 17.000.000 đồng/1 cây, bị cáo đồng ý và hẹn ngày 24/02/2021, sẽ mang ma túy đến huyện P bán cho Đại. Khoảng 21 giờ cùng ngày 21/02/2021, bị cáo điều khiển xe máy mang theo 15.000.000 đồng đến vượt biên giới đến khu vực bản Huổi Ngâm, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào, bị cáo vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không quen biết hỏi mua được 04 túi hồng phiến và 03 gói Heroine với số tiền 15.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo xin 01 đôi tất chân màu ghi rồi cho 03 gói Heroine vào một chiếc tất, 04 túi hồng phiến cho vào chiếc tất còn lại rồi treo vào giá để hàng trước yên xe điều khiển về nhà cất giấu. Ngày 23/02/2021, bị cáo điều khiển xe máy chở vợ là Mùa Thị Cha đến huyện Bắc Yên thăm bố mẹ vợ, kết hợp mang ma túy sang huyện P bán cho Đại, trên đường đi đến bản Hua Đán, xã Tú Nang, huyện Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 96/CT-VKS-P1 ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Thào A A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Mùa Thị B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

***\* Tranh luận tại phiên tòa:***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thào A A 20 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa Thị B 20 năm tù.

- *Về án phí:* Đề nghị giải quyết án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về vật chứng:* Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Vũ Đức Thuận bào chữa cho bị cáo Thào A A: Bị cáo A bị bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 03 gói hồng phiến và 01 túi hồng phiến; ngoài ra lời khai của A còn phù hợp với lời khai của B về việc mua bán trái phép 4 túi hồng phiến, nguồn gốc số ma túy do A của người đàn ông bên Lào. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo A về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng quy định. Bị cáo thành khẩn khai báo, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo đã khai ra người đàn ông dân tộc Mông bên Lào, Đại ở Bắc Yên để giúp cơ quan điều tra mở rộng phạm vi vụ án; bị cáo là người dân tộc Mông, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo đã đi sai đường vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt cho bị cáo 20 năm là phù hợp, nhưng nếu HĐXX giảm mức hình phạt cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về xã hội thành người lương thiện sẽ thể hiện được tính chất nhân đạo của Nhà nước. Về án phí, do bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Về chiếc xe máy, đề nghị HĐXX trả lại cho vợ bị cáo chiếc xe máy.

Trợ giúp viên pháp lý Quảng bào chữa cho bị cáo Mùa Thị B: Về tội danh, nhất trí như luận tội của Viện kiểm sát, xác định bị cáo B phạm tội Mua

bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 251 BLHS. Về hình phạt: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa hạn chế về hiểu biết pháp luật; bị cáo là phụ nữ, con còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ; khi bị bắt bị cáo thành khẩn khai báo, năn năn hối cải; bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhưng chưa được hưởng lợi gì về hành vi này; quá trình điều tra bị cáo đã khai ra các đối tượng, trong đó giúp cho cơ quan điều tra xử lý hành vi phạm tội của bị cáo A nên ngoài việc Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 251 BLHS, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Trên cơ sở đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức án từ 17 đến 18 năm tù. Về án phí, do bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Về chiếc xe máy, đề nghị trả lại cho chồng bị cáo là Sòng A Trừ và trả các giấy phép lái xe, CMTND cho bị cáo.

Các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B nhất trí lời bào chữa của Người bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tranh luận, đối đáp lại lời bào chữa của người bào chữa: Về việc đề nghị áp dụng thêm các tình tiết: bị cáo A khai ra các đối tượng Đại, người đàn ông bên Lào nhưng không có cơ sở để mở rộng điều tra về các đối tượng này; tình tiết bị cáo B ở vùng sâu vùng xa, người dân tộc thiểu số đều không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Về hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo: Trong quá trình truy tố, Viện kiểm sát đã xem xét đầy đủ, toàn diện các vấn đề liên quan để đề nghị mức án phù hợp với các bị cáo, do đó, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt đối với bị cáo A và B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Bị cáo Thào Thị B, Thào A A đã mua và cất dấu 162,25 gam Methamphetamine rồi trực tiếp mang đi bán cho người khác thì bị bắt quả tang.

Thào A A đã 02 lần bán ma túy với tổng khối lượng 72,11 gam Methamphetamine cho Mùa Thị B và khi đang trên đường vận chuyển 80,91 gam Methamphetamine và 112,23 gam Heroine để bán thì bị bắt quả tang; như vậy Thào A A đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 3 lần với tổng khối lượng hai chất ma túy là 266,56 gam.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện P lập hồi 17 giờ 10 phút ngày 03/9/2020 đối với Mùa Thị B; thu giữ vật chứng gồm 09 túi hồng phiến có khối lượng 162,25 gam Methamphetamine.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện Y lập hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/2/2021 đối với Thào A A; thu giữ vật chứng gồm 03 túi chứa 198 viên hồng phiến có khối lượng 80,91 gam Methamphetamine và 01 túi chứa 112,23 gam Heroine.

- Kết luận giám định số 1430 ngày 08/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận đối với vật chứng thu giữ của Mùa Thị B: 1.748 viên nén màu hồng có khối lượng 162,25 gam (*mẫu giám định ký hiệu từ N1 đến N9*) đều là ma túy, loại chất Methamphetamine.

- Kết luận giám định số 509 ngày 26/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận đối với vật chứng thu giữ của Thào A A: 03 gói bột nén màu trắng có khối lượng 112,23 gam (*mẫu giám định ký hiệu từ S1 đến S3*) là ma túy, loại chất Heroine; 04 túi chứa 800 viên nén, trong đó: 792 viên nén màu hồng có khối lượng 80,91 gam (*mẫu gửi giám định ký hiệu từ S4 đến S7*) đều là ma túy, loại chất Methamphetamine; 08 viên nén màu xanh có khối lượng 0,68 gam (*mẫu giám định ký hiệu từ A1 đến A4*) không phải là ma túy.

- Biên bản nhận dạng và các bản ảnh do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La lập ngày 22/02/2021 đối với Mùa Thị B nhận dạng Thào A A là người đã bán ma túy cho B.

- Biên bản ghi lời khai, Bản tự khai của Thào A A thừa nhận hành vi mua bán trái phép 112,23 gam Heroine và 80,91 gam Methamphetamine; Mùa Thị B thừa nhận hành vi mua bán trái phép 162,25 gam Methamphetamine.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

### **[3] Về tình tiết định khung hình phạt:**

Thào A A đã mua bán trái phép 112,23 gam Heroine và 153,02 gam Methamphetamine (tổng 2 chất ma túy là 265,25 gam) vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Mùa Thị B đã mua bán trái phép 162,25 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung hình phạt “... *Methamphetamine....có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

### **[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

**Tình tiết tăng nặng:** Thào A A đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 3 lần, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

#### ***Tình tiết giảm nhẹ:***

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mùa Thị B đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm giải quyết vụ án, khai ra Thào A A là người đã bán ma túy cho mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

### **[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng rất lớn nhằm mục đích kiếm lời, việc mua, bán được các bị cáo thực hiện nhiều lần nhưng các lần độc lập, riêng rẽ, không có kế hoạch, cấu kết chặt chẽ mà chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Thào A A là người chủ động đặt vấn đề, đã hai lần bán ma túy cho bị cáo B và một lần bị bắt quả tang khi đang mang ma túy đi bán cho người khác. Bị cáo Mùa Thị B đã nhiều lần mua ma túy của nhiều người khác nhau rồi trực tiếp mang đi bán nhằm kiếm lời.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền



quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm trừng trị các bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, tuy các bị cáo có quan hệ mua bán nhưng hành vi là độc lập không có sự phân hóa vai trò, do đó mỗi bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm về số lượng ma túy thực tế mà mình đã mua bán.

#### **[6] Về hình phạt bổ Ang:**

Ngoài hình phạt chính các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ Ang theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng căn cứ vào kết quả xác minh tài sản xét thấy gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo Thào A A thuộc hộ nghèo, không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ Ang là phạt tiền đối với các bị cáo.

#### **[7] Về hành vi và các đối tượng có liên quan:**

Đối với người tên là Dưa ở xã Chiềng Tương, huyện Y, tỉnh Sơn La không rõ địa chỉ cụ thể, theo bị cáo Mua A B khai là người đã bán 5 gói ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng, ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ khác để điều tra làm rõ đối với đối tượng, nên chưa có căn cứ để xử lý tại vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục có biện pháp điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý tại vụ án khác.

Đối với người đàn ông người nước CHDCND Lào, Thào A A khai người này đã bán 2 lần cho bị cáo 08 túi ma túy, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ cụ thể; do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A.

Đối với người đàn ông tên Đại trú tại thị trấn P, huyện P theo các bị cáo khai là người mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được đối tượng, xác minh số điện thoại di động 0345.223.389, 0346.832.064 và số 0847.827.338 A và B đều khai Đại sử dụng liên lạc, trao đổi mua bán ma túy với A và B, kết quả người đăng ký số thuê bao điện thoại di động 0346.832.064 là Tống Phương Uyên, trú tại tổ 2, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm Hà Nội; người đăng ký số thuê bao điện thoại di động 0847.827.338 là Mùi Thị Gửi trú tại bản Thải, xã Mường Thải huyện P. Cơ quan điều tra lấy lời khai Uyên và Gửi đều khai không đăng ký sử dụng thuê bao cũng không cho ai mượn chứng minh thư nhân dân để đăng ký thuê bao trên, người đăng ký số thuê bao điện thoại di động 0345.223.389 là Đinh Ngọc Hải, trú tại bản Kim Tân, xã Huy Bắc, huyện P, tỉnh Sơn La, triệu tập Đinh Ngọc Hải đến để lấy lời khai nhưng Hải không có mặt tại địa phương.

Ngoài lời khai của Thào A A và Mùa Thị B không còn căn cứ nào khác để xác minh làm rõ.

**[8] Về vật chứng:**

Đối với 110,73 gam Heroine và 237,64 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo (*số ma túy còn lại sau khi trích mẫu*) là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, cùng toàn bộ mảnh nilon, băng dính, vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen, BKS: 26E1-106.29 là tài sản của gia đình bị cáo Mùa Thị B và chồng là Sông A Trừ; chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WINNERX màu xanh đen, BKS: 26G1-284.39 là tài sản của gia đình bị cáo Thào A A và vợ là Mùa Thị Cha. Xét thấy, đây đều là tài sản chung của vợ chồng, được mua bằng nguồn tiền hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không biết, không liên quan đến việc các bị cáo sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội; do đó cần trả lại xe máy cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sông A Trừ và Mùa Thị Cha.

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Mùa Thị B, Thào A A các bị cáo đều sử dụng vào quá trình liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 CMTND mang tên Mùa Thị B, 01 giấy phép lái xe mang tên Thào A A là giấy tờ tùy thân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc cặp lòng bằng nhựa màu trắng, xanh; 01 chiếc gùi bằng vải; 02 chiếc tất màu ghi đều đã qua sử dụng, không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Quá trình mua bán ma túy Thào A A đã được Mùa Thị B trả số tiền 6.000.000 đồng, được xác định là tiền do phạm tội mà có, quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa thu giữ; cần truy thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**[9] Về án phí:**

Các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B phải chi án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do gia đình bị cáo A thuộc hộ nghèo; các bị cáo đều sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A A 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa Thị B 20 (*hai mươi*) năm, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

3. *Về vật chứng:* Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. *Tịch thu tiêu hủy:*

- 09 túi nilon màu xanh, bên trong đựng vật chứng còn lại ký hiệu từ L1 đến L9, có tổng số viên 1.703, với khối lượng là 158,10 gam và phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì Công an huyện P, tỉnh Sơn La, còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong vật chứng vụ: “*Mùa Thị B, sinh năm 1984, có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, niêm phong hồi 10 giờ 20 phút ngày 04.9.2020, tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La*”.

- 01 (một) mảnh nilon màu đen, 01 mảnh băng dính màu trắng, 03 mảnh nilon màu trắng và 07 (bảy) mẫu lưu kho vật chứng gồm các mẫu X1, X2, X3, X4, X5, X6, X7 có tổng khối lượng là 110,73 gam Heroin và 78,86 gam hồng phiến được đựng trong 01 (một) hộp vật chứng, bọc bằng giấy trắng còn nguyên niêm phong, một mặt hộp có ghi vật chứng vụ: “*Thào A A – mua bán trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 10 giờ 20 phút, ngày 25 tháng 02 năm 2021. Tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La*”.

- 01 (một) chiếc cặp lồng màu trắng, xanh đường kính miệng 22,5 cm, cao 18,5 cm, đã cũ thu giữ của Mùa Thị B.

- 01 (một) chiếc gùi được đan bằng vải màu xanh, đỏ khung bằng kim loại có kích thước 41 cm x 37 cm x 32 cm, được thiết kế quai đeo bằng vải, đã cũ thu giữ của Mùa Thị B.

- 01 (một) đôi tất chân màu ghi, có kẻ ngang màu đen, mỗi chiếc dài khoảng 25 cm, đã qua sử dụng, thu giữ của Thào A A.

3.2. *Tịch thu Ang công quỹ Nhà nước:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, vỏ màu xanh đen, điện thoại đã sử dụng cũ thu giữ của Thào A A, đựng trong 01 (một) phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì có ghi phong bì niêm phong vụ: *“Thào A A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, niêm phong hồi 19 giờ 40 phút ngày 23.02.2021 tại trụ sở Công an huyện Y, tỉnh Sơn La”*.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ mận có số IMEI1 865950048639694, IMEI2 865950048639686 đã qua sử dụng, cùng 02 sim số 0344082518, 0347147258 thu giữ của Mùa Thị B được đựng trong 01 (một) phong bì do Công an huyện P, tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì có ghi phong bì niêm phong vụ: *“Mùa Thị B, sinh năm 1984, có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, niêm phong hồi 09 giờ 10 phút ngày 06.9.2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La”*.

3.3. Trả cho bị cáo Mùa Thị B 01 (một) chứng minh nhân dân số 172577635, mang tên Mùa Thị B, do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 13.11.2002.

3.4. Trả cho bị cáo Thào A A 01 (một) giấy phép lái xe số AL 454019 do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 31.8.2009, mang tên Thào A A.

3.5. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mùa Thị Cha: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại WINNERX, màu xanh bạc đen, số khung: RLHKC3708LY018498; số máy: KC34E1161105, Biển kiểm soát: 26G1-284.39. Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên phải, có chìa khóa.

3.6. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sòng A Trừ: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại WEVERSX, màu đỏ đen, số khung: 3856LY005728; số máy: JA52E0089006, Biển kiểm soát: 26E1- 106.29. Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, có gương chiếu hậu, không có chìa khóa.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La lập ngày 10/8/2021)*

3.7. Truy thu đối với bị cáo Thào A A số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng chẵn*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào A A, Mùa Thị B.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/9/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Hoàng Văn Tuyên**